TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

**KHOA LUẬT**

**ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**

**Học kỳ 3 , năm học 2021 - 2022**

Mã học phần: DLK0270

Tên học phần: Luật Sở hữu trí tuệ

Mã nhóm lớp học phần: 213\_DLK0270\_01,02,03,04,06,07

Thời gian làm bài (phút/ngày): 60 phút

Hình thức thi: **Trắc nghiệm kết hợp tự luận**

**Sinh viên được sử dụng tài liệu**

**Cách thức nộp bài phần tự luận:**

- SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi.

**ĐỀ THI LẦN 2**

**PHẦN TRẮC NGHIỆM (06 điểm) - 20 câu**

Sở hữu trí tuệ bao gồm những nhóm

**A.** Quyền tác giả và quyền liên quan, quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống cây trồng

**B.** Quyền tác giả và quyền liên quan, quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống vật nuôi

**C.** Quyền tác giả và quyền đối với giống biến đổi gen

**D.** Quyền tác giả và quyền đối với giống cây trồng, giống vật nuôi

ANSWER: A

Phương pháp điều chỉnh của luật sở hữu trí tuệ là

**A.** Phương pháp thỏa thuận

**B.** Phương pháp cấm đoán

**C.** Phương pháp phối hợp, chế ước

**D.** Phương pháp thông qua hoạt động của tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là sai

**A.** Sở hữu trí tuệ là sở hữu một loại tài sản hữu hình

**B.** Chủ sở hữu có quyền sử dụng và định đoạt tài sản trí tuệ

**C.** Chủ thể đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ tại Việt Nam thì văn bằng bảo hộ đó có hiệu lực trên toàn lãnh thổ Việt Nam

**D.** Một sản phẩm trí tuệ có thể được bảo hộ bởi nhiều loại quyền sở hữu trí tuệ khác nhau

ANSWER : A

Nhận định nào sau đây là sai

**A.** Việc nộp đơn để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan là thủ tục bắt buộc để chủ thể được hưởng quyền liên quan

**B.** Quyền nhân thân không gắn với tài sản là quyền chỉ có ở tác giả (tức là người trực tiếp sáng tạo ra tác phẩm)

**C.** Cá nhân sao chép một bản ghi hình nhằm mục đích học tập thì không phải xin phép nhà sản xuất bản ghi âm, ghi hình.

**D.** Quyền đăt tên cho tác phẩm là độc quyền của riêng tác giả, không thể chuyển giao cho tổ chức, cá nhân khác

ANSWER: A

Tác giả được sử dụng tác phẩm đã công bố không phải xin phép, không phải trả tiền nhuận bút, thù lao khi

**A.** Trích dẫn tác phẩm mà không làm sai ý tác giả để viết báo, dùng trong ấn phẩm định kỳ

**B.** Sao chép tác phẩm kiến trúc để lưu trữ trong thư viện với mục đích nghiên cứu

**C.** Tự sao chép một bản chương trình máy tính nhằm mục đích giảng dạy cá nhân

**D.** Tổ chức phát sóng sử dụng tác phẩm đã công bố để phát sóng có tài trợ, quảng cáo

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là sai

**A.** Tòa án chỉ có thể yêu cầu tổ chức, cá nhân có hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ bồi thường thiệt hại về vật chất

**B.** Cục Bản quyền tác giả chịu trách nhiệm cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan

**C.** Tòa án là cơ quan duy nhất có thẩm quyền áp dụng biện pháp hình sự để xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ

**D.** Cảnh cáo là một trong các hình thức xử phạt hành chính trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ

ANSWER: A

Sử dụng tác phẩm dưới hình thức nào thì không phải xin phép nhưng phải trả tiền nhuận bút, thù lao

**A.** Tổ chức phát sóng sử dụng tác phẩm âm nhạc đã công bố để phát sóng có tài trợ, quảng cáo hoặc thu tiền dưới bất kỳ hình thức nào

**B.** Tổ chức phát sóng sử dụng tác phẩm điện ảnh đã công bố để phát sóng có tài trợ, quảng cáo hoặc thu tiền dưới bất kỳ hình thức nào

**C.** Chụp ảnh, truyền hình tác phẩm nhiếp ảnh được trưng bày tại nơi công cộng nhằm giới thiệu hình ảnh của tác phẩm đó

**D.** Sao chép tác phẩm để lưu trữ trong thư viện với mục đích nghiên cứu

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là sai

**A.** Người hỗ trợ, góp ý kiến hoặc cung cấp tư liệu cho người khác sáng tạo ra tác phẩm được công nhận là đồng tác giả

**B.** Tổ chức, cá nhân được thừa kế quyền tác giả không có quyền đặt tên cho tác phẩm

**C.** Nhuận bút là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả trong trường hợp chủ sở hữu quyền tác giả không đồng thời là tác giả

**D.** Tác phẩm di cảo là tác phẩm được công bố lần đầu sau khi tác giả chết

ANSWER: A

Tổ chức, cá nhân không được bảo hộ quyền liên quan

**A.** Biên tập viên truyền hình thời sự

**B.** Ca sĩ

**C.** Tổ chức phát sóng

**D.** Nhà sản xuất bản ghi âm, ghi hình

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là sai

**A.** Chủ sở hữu quyền tác giả luôn là người trực tiếp sáng tạo ra tác phẩm bằng chính công sức và chi phí của mình

**B.** Quyền đăt tên cho tác phẩm là độc quyền của riêng tác giả, không thể chuyển giao cho tổ chức, cá nhân khác

**C.** Quyền nhân thân không gắn với tài sản được bảo hộ vô thời hạn

**D.** Cho thuê tác phẩm mà không trả tiền nhuận bút, thù lao cho tác giả hoặc chủ sở hữu là hành vi xâm phạm quyền tác giả

ANSWER: A

Hành vi nào sau đây không bị xem là xâm phạm quyền tác giả

**A.** Tự sao chép một bản nhằm mục đích nghiên cứu khoa học của cá nhân

**B.** Dịch một tác phẩm ra tiếng nước ngoài mà chưa xin phép tác giả

**C.** Sao chép một phần tác phẩm để thu lợi nhuận

**D.** Xuất bản tác phẩm mà chưa xin phép chủ sở hữu quyền tác giả

ANSWER: A

Cơ quan chịu trách nhiệm quản lý về sở hữu công nghiệp là

**A.** Bộ Khoa học và công nghệ

**B.** Bộ Thông tin truyền thông

**C.** Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch

**D.** Bộ Giáo dục và đào tạo

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là đúng

**A.** Bằng độc quyền giải pháp hữu ích có hiệu lực kể từ ngày cấp và kéo dài đến hết 10 năm kể từ ngày nộp đơn

**B.** Phương pháp phòng ngừa, chẩn đoán và chữa bệnh cho người có thể được bảo hộ với danh nghĩa sáng chế

**C.** Trong mọi trường hợp, nếu sử dụng sáng chế của người khác thì đều bị coi là xâm phạm quyền của chủ sở hữu sáng chế

**D.** Văn bằng bảo hộ sáng chế có hiệu lực trong 20 năm kể từ ngày cấp

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là sai

**A.** Chương trình máy tính có thể được bảo hộ dưới dạng sáng chế kỹ thuật

**B.** Quyền nhân thân của tác giả sáng chế được bảo hộ vô thời hạn

**C.** Chủ sở hữu chỉ có quyền tài sản đối với sáng chế

**D.** Quyền tài sản của tác giả tồn tại trong suốt thời hạn bảo hộ sáng chế

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là đúng

**A.** Tác giả tạo ra sáng chế có quyền đăng ký sáng chế

**B.** Trong mọi trường hợp, việc bộc lộ công khai sẽ làm mất đi tính mới của sáng chế

**C.** Quyền tài sản của tác giả sáng chế tồn tại vĩnh viễn

**D.** Phát minh là đối tượng được bảo hộ với danh nghĩa sáng chế

ANSWER: A

Thời hạn tối đa bảo hộ kiểu dáng công nghiệp là

**A.** 15 năm

**B.** 10 năm

**C.** 5 năm

**D.** 20 năm

ANSWER: A

Kiểu dáng công nghiệp được bảo hộ nếu đáp ứng các điều kiện

**A.** Có tính mới, có tính sáng tạo, có khả năng áp dụng công nghiệp và không thuộc trường hợp quy định tại Điều 64 Luật Sở hữu trí tuệ

**B.** Có tính mới

**C.** Có tính sáng tạo

**D.** Có khả năng áp dụng công nghiệp

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là sai

**A.** Thương hiệu được bảo hộ theo pháp luật Việt Nam

**B.** Nếu không tính gia hạn, thời hạn bảo hộ nhãn hiệu là 10 năm

**C.** Để được công nhận là nhãn hiệu nổi tiếng, nhãn hiệu đó phải đáp ứng các tiêu chí luật quy định

**D.** Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu bị hủy bỏ toàn bộ hiệu lực nếu người nộp đơn không có quyền đăng ký và không được chuyển nhượng quyền đăng ký đối với nhãn hiệu

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là sai

**A.** Quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý được xác lập trên cơ sở sử dụng, không phụ thuộc vào thủ tục đăng ký

**B.** Chỉ dẫn địa lý gây hiểu sai lệch cho người tiêu dùng về nguồn gốc địa lý thực của sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý đó thì không được bảo hộ với danh nghĩa chỉ dẫn địa lý

**C.** Quyền đăng ký chỉ dẫn địa lý của Việt Nam thuộc về Nhà nước

**D.** Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý có hiệu lực vô thời hạn kể từ ngày cấp

ANSWER: A

Bằng bảo hộ giống cây trồng

**A.** Có hiệu lực kể từ ngày cấp đến hết 20 năm đối với giống cây khác trừ cây thân gỗ và cây nho

**B.** Chỉ có hiệu lực tại địa phương nơi tác giả sinh sống

**C.** Có hiệu lực kể từ ngày nộp đơn đến hết 20 năm đối với tất cả các giống cây trồng

**D.** Có hiệu lực kể từ ngày nộp đơn và kéo dài suốt 25 năm đối với tất cả các giống cây

ANSWER: A

**PHẦN TỰ LUẬN (04 điểm)**

Câu 1 (01 điểm): Cho biết nhận định sau là đúng hay sai. Nêu cơ sở pháp lý và giải thích ngắn gọn.

Tất cả các sáng chế đều được bảo hộ dưới hình thức cấp Bằng độc quyền sáng chế.

**Đáp án Câu 1: Sai. CSPL: khoản 2 Điều 58 Luật SHTT** **năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2009, 2019. Theo đó, các sáng chế còn có thể được bảo hộ dưới hình thức cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích.**

Câu 2 (01 điểm): Cho biết nhận định sau là đúng hay sai. Nêu cơ sở pháp lý và giải thích ngắn gọn.

Quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu xác lập trên cơ sở sử dụng, không phụ thuộc vào thủ tục đăng ký

**Đáp án Câu 2: Sai. CSPL: điểm a khoản 3 Điều 6** **Luật SHTT năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2009, 2019. Theo đó, quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu được xác lập trên cơ sở quyết định cấp văn bằng bảo hộ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc công nhận đăng ký quốc tế theo ĐƯQT mà Việt Nam là thành viên.**

Câu 3 (02 điểm): Chương trình Gặp nhau cuối năm do Đài Truyền hình Việt Nam (VTV) sản xuất và là đơn vị duy nhất có quyền đối với bản ghi hình chương trình này. Hỏi:

a) Bản ghi hình chương trình này được bảo hộ bởi quyền gì của Luật SHTT? Nêu cơ sở pháp lý.

b) Hành vi Re-up chương trình Gặp nhau cuối năm lên trang Youtube cá nhân nhưng không bật chức năng quảng cáo kiếm tiền thì có vi phạm quyền của nhà sản xuất đối với bản ghi hình hay không? Nêu cơ sở pháp lý.

**Đáp án Câu 3:**

**a) Quyền liên quan. CSPL: điểm a khoản 2 Điều 17 Luật SHTT năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2009, 2019**

**b) Có. Vi phạm điểm b khoản 1 Điều 31 Luật SHTT năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2009, 2019 “tổ chức phát sóng có độc quyền thực hiện quyền phân phối đến công chúng chương trình phát sóng của mình”.**

*Ngày biên soạn: 20/6/2022*

**Giảng viên biên soạn đề thi:** ThS. Trần Diệu Thúy

*Ngày kiểm duyệt: 29/6/2022*

**Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi:**

**Phó Trưởng BM Luật Dân sự: Ths. Đinh Lê Oanh**